**NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**KHỐI 2**

**NĂM HỌC 2020 – 2021**

Họ và tên:

Lớp:

**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II**

**I. LỊCH THI**

**1. Thứ năm ngày *12/05/2022*: - Từ 8h10 đến 8h50** **thi Tiếng việt** (Viết)

**- Từ 9h40 đến 10 h thi Tiếng việt** (Đọc – hiểu)

**2. KT môn Tiếng Việt (Đọc thành tiếng):** KT trực tiếp trong các tiết Tiếng Việt tuần 33,34 (từ 9/5 đến 18/5/2022)

**3. Thứ ba ngày *17/05/2022*: Từ 8h10 đến 8h50** **thi Toán**

**II. NỘI DUNG ÔN TẬP**

**A. MÔN TIẾNG VIỆT**

**1.Viết (Tập làm văn):**

**Đề 1: Hãy viết 1 đoạn văn ngắn khoảng 5 - 7 câu kể về hoạt động của con vật mà em quan sát được ( Tuần 24 - SGK tr 53).**

**Chú ý:** Em có thể kể về 1 con chim hoặc 1 con chó, mèo, cá, lợn, gà , vịt, trâu, bò, khỉ, ong,...Con vật đó có thể do nhà em, nhà hàng xóm hay nhà ông bà, cô, dì, chú, bác,... nuôi hoặc là con vật em nhìn thấy, biết qua sách báo,ti vi,vườn thú,...Em hãy chọn một con vật để kể.

**Gợi ý**

a) Giới thiệu chung về con vật em biết ? Em muốn kể về con vật nào?

b) Em đã được quan sát kĩ con vật đó ở đâu? Khi nào?

b) Nó có đặc điểm gì nổi bật về hình dáng (Đầu, mắt, thân,chân, đuôi, bộ lông, cánh...)?

c) Kể lại những hoạt động của con vật đó ?

d) Nêu nhận xét của em về con vật đó?

**Đề 2: Viết một đoạn văn ngắn từ 5 - 7 câu giới thiệu về một đồ dùng học tập .**

**( Tuần 28 - SGK tr 3).**

**Gợi ý**

1. Giới thiệu chung về đồ dùng học tập em muốn kể?
2. Nêu đặc điểm nổi bật về hình dạng, màu sắc của đồ dùng?
3. Đồ dùng đó có công dụng gì?
4. Nêu tình cảm của em về đồ dùng học tập đó và cách bảo quản?

**2. Luyện tập (Luyện từ và câu):**

- Ôn từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.

- Ôn về các mẫu câu, đặt câu:

+ Giới thiệu về sự vật

+ Nêu hoạt động của sự vật

+ Nêu đặc điểm của sự vật

- Ôn đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ Khi nào? Ở đâu? Thế nào? Như thế nào? Vì sao? Để làm gì?

* Cách dùng dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

……

**3. Viết (Chính tả):**

* Mỗi ngày nghe- viết một bài chính tả khoảng 40 – 45 chữ trong khoảng 15 phút.
* Lưu ý viết đúng chính tả, đúng cỡ chữ, trình bày đúng nội dung bài viết.

**4.** **Đọc (Tập đọc):**

* Luyện đọc thành tiếng các bài Tập đọc đã học từ tuần 19 đến tuần 34 và trả lời miệng các câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc đó.
* Làm các phiếu đọc hiểu theo đề giáo viên giao.

**B. MÔN TOÁN**

- Phép cộng, phép trừ không nhớ, có nhớ trong phạm vi 100.

- Phép cộng, phép trừ không nhớ, có nhớ trong phạm vi 1000.

- Đọc, viết cấu tạo số.

- Ôn bảng nhân, chia 2,5

- Các bài toán liên quan đến số hạng, tổng, số bị trừ, số trừ, hiệu, thừa số, tích, số bị chia, số chia, thương.

- Tính kết quả của dãy tính hoặc dãy tính kèm đơn vị ( làm bằng hai bước tính)

- Giải toán có lời văn bằng một phép cộng hoặc phép trừ, phép nhân, phép chia với

các dạng bài đã học.

- Giải toán có lời văn với phép tính có liên quan đến các đơn vị đo đã học ( kg, *l*, km, dm, m, cm,....)

- Tính độ dài đường gấp khúc.

- Tìm số khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

- Kiểm đếm số liệu, biểu đồ tranh,...

- Tính ngày, giờ, xem lịch, xem đồng hồ: giờ đúng, hơn 15 phút, hơn 30 phút.

..........

**Phụ huynh kí**